

Số: 11 /HD-VKSTC

Hà Nội, ngày 07 tháng 01 năm 2022

HƯỚNG DẪN

Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án an ninh năm 2022

Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 27/12/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2022 và Kế hoạch số 01/KH-VKSTC ngày 30/12/2021 về công tác trọng tâm của Viện kiểm sát nhân dân tối cao năm 2022, Vụ thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án an ninh (Vụ 1) hướng dẫn Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Viện kiểm sát cấp tỉnh) một số nhiệm vụ trọng tâm công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra và kiểm sát xét xử sơ thẩm (THQCT, KSĐT và KSXXST) các vụ án an ninh, cụ thể như sau:

1. Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, của Quốc hội về công tác tư pháp; Chỉ thị công tác của Viện trưởng VKSND tối cao và Kế hoạch trọng tâm của VKSND tối cao năm 2022 về an ninh quốc gia

- Viện trưởng VKSND cấp tỉnh tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Đảng, Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội; các quy định của BLHS, BLTTHS, Luật tổ chức Cơ quan điều tra hình sự năm 2015 và Luật số 02/2021/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của BLTTHS năm 2021; xác định rõ thẩm quyền điều tra, thẩm quyền giải quyết các vụ việc, vụ án thuộc trách nhiệm của Cơ quan ANĐT.

- Thực hiện đầy đủ, chất lượng, đúng thời hạn đối với các loại báo cáo theo quy định và các báo cáo liên quan đến các nhiệm vụ trọng tâm Vụ 1 được giao trong Kế hoạch công tác trọng tâm năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, cụ thể:

+ Tổng kết thực tiễn (từ 2019-2021), rút kinh nghiệm công tác THQCT, KSĐT các vụ án xâm phạm an ninh quốc gia, nhất là các vụ án tội phạm sử dụng công nghệ thông tin, mạng viễn thông để xâm phạm an ninh quốc gia; ban hành kiến nghị phòng ngừa các tội xâm phạm an ninh quốc gia trên môi trường không gian mạng (Vụ 1 sẽ có văn bản hướng dẫn cụ thể sau).

+ Thực hiện chuyên đề “*Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc áp dụng các biện pháp bắt, tạm giữ, tạm giam trong giai đoạn điều tra, truy tố*” bảo đảm chính xác, kịp thời; định kỳ hàng quý, 6 tháng, một năm xây dựng báo cáo phục



vụ Viện trưởng Viện KSND tối cao báo cáo Quốc hội, phục vụ sơ kết, tổng kết công tác của Ngành và ban hành thông báo rút kinh nghiệm. Quán triệt, rút kinh nghiệm các hạn chế, thiếu sót nêu trong Thông báo số 4807/VKSTC-V1 ngày 29/11/2021 của VKSND tối cao (Vụ 1).

2. Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát giải quyết nguồn tin về tội phạm; kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm các vụ án thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan An ninh điều tra

2.1. Quản lý tình hình vi phạm, tội phạm

Phối hợp chặt chẽ với Cơ quan ANĐT và các cơ quan chức năng, nắm chắc và xử lý kịp thời, đúng pháp luật các vi phạm, tội phạm về an ninh quốc gia và các tội phạm khác theo quy định tại Điều 17, Điều 37 Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự, tích cực phục vụ nhiệm vụ chính trị.

Quản lý, theo dõi chặt chẽ các vụ việc lợi dụng dân chủ, nhân quyền, tự do tín ngưỡng, tôn giáo, tự do hội họp, lập hội,... để thực hiện các hành vi kêu gọi, tổ chức biểu tình trái phép, phá rối an ninh, hủy hoại tài sản, tuyên truyền xuyên tạc, hoạt động gián điệp, xâm phạm an ninh biên giới, buôn bán tiền giả, vũ khí, vật liệu nổ,... nhất là địa bàn các thành phố trực thuộc Trung ương, các tỉnh có chung đường biên giới với Trung Quốc, Lào, Campuchia, vùng biển, vùng trời,... các địa phương tập trung nhiều khu công nghiệp, địa phương tiềm ẩn nguy cơ xảy ra điểm nóng, địa phương đã và đang xảy ra những vấn đề phức tạp về tôn giáo, an ninh nông thôn,...

Qua đó, tổng hợp, tham mưu, đề xuất biện pháp đấu tranh phòng ngừa vi phạm, tội phạm đối với những địa bàn, lĩnh vực phức tạp về an ninh. Chủ động tham mưu, báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Cấp ủy, lãnh đạo VKSND tối cao trong quá trình xử lý các vụ việc về an ninh, vụ việc khác được dư luận xã hội quan tâm. Tăng cường kiến nghị các biện pháp phòng ngừa vi phạm, tội phạm theo quy định của pháp luật.

2.2. Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết nguồn tin về tội phạm

- Viện trưởng VKSND cấp tỉnh trực tiếp chỉ đạo công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát việc giải quyết nguồn tin về tội phạm; chỉ đạo Kiểm sát viên áp dụng các biện pháp để chống oan sai, bỏ lọt tội phạm ngay từ giai đoạn này. Kiên quyết yêu cầu khởi tố, ra quyết định khởi tố, hủy bỏ quyết định khởi tố hoặc không khởi tố,... không có căn cứ, trái pháp luật của Cơ quan An ninh điều tra, Cơ quan được giao tiến hành một số hoạt động điều tra; tạm đình chỉ, phục hồi giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố phải có căn cứ, đúng pháp luật và Thông tư liên tịch số 01/2020/TTLT- VKSNDTC-TANDTC-BCA-BQP-BNN&PTNT-BTC-BTP ngày 01/6/2020 về phối hợp thực hiện một số điều của Bộ luật tố tụng hình sự về quản lý, giải quyết các vụ án, vụ việc tạm đình chỉ.

- Phân công Kiểm sát viên hàng tuần phối hợp với Cơ quan ANĐT và các cơ quan an ninh được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra để chủ động nắm nguồn tin về tội phạm và kết quả giải quyết; hàng tháng đối chiếu tình hình thụ lý, giải quyết nguồn tin về tội phạm giữa VKS với CQĐT và các đơn vị được giao tiến hành một số hoạt động điều tra để kịp thời phát hiện, khắc phục các vi phạm về thời hạn. Kiểm sát viên được giao thụ lý, giải quyết nguồn tin về tội phạm phải chủ động, kịp thời đề ra yêu cầu kiểm tra, xác minh có chất lượng, hiệu quả; tích cực tham gia cùng Điều tra viên, Cán bộ điều tra trong các hoạt động kiểm tra, xác minh và đảm bảo thực hiện đúng các quy định của BLTTHS, Thông tư liên tịch 01/2017 ngày 29/12/2017 và Quy chế của ngành, đảm bảo chất lượng và thời hạn giải quyết.

- Chủ động phối hợp, yêu cầu Cơ quan ANĐT thụ lý giải quyết các nguồn tin về tội phạm an ninh quốc gia, phát hiện qua các phương tiện thông tin đại chúng, nhất là các vụ việc xảy ra trên không gian mạng. Viện kiểm sát các địa phương có đường biên giới, cửa khẩu cần tăng cường công tác phối hợp để nắm thông tin, phối hợp xử lý kịp thời các hành vi có liên quan đến xuất cảnh, nhập cảnh trái phép, trốn đi nước ngoài hoặc ở lại Việt Nam trái phép (Điều 347, 348, 349 BLHS) để góp phần phòng, chống dịch Covid-19.

- Phối hợp chặt chẽ với Cơ quan ANĐT rà soát, giải quyết các tin báo tạm đình chỉ, yêu cầu phục hồi giải quyết khi có căn cứ theo đúng quy định của BLTTHS, Thông tư liên tịch số 01/2017 ngày 29/12/2017, Thông tư liên tịch số 01/2021 ngày 29/11/2021 của liên ngành quy định về công tác này.

- Kiểm sát trực tiếp việc tiếp nhận, phân loại và giải quyết nguồn tin về tội phạm của cơ quan ANĐT và các cơ quan an ninh được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra; tăng cường trực tiếp xác minh nguồn tin theo quy định tại khoản 3, Điều 145 BLTTHS khi phát hiện vi phạm pháp luật nghiêm trọng hoặc có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm; trực tiếp giải quyết nguồn tin về tội phạm trong các trường hợp do Bộ luật tố tụng hình sự quy định.

2.3. Thực hành quyền công tố và kiểm sát việc giải quyết các vụ án hình sự

- Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm Chỉ thị số 04/CT-VKSTC ngày 10/7/2015 và Chỉ thị số 05/CT-VKSTC ngày 27/4/2020 của Viện trưởng Viện KSND tối cao, áp dụng đồng bộ các giải pháp, đổi mới và thích ứng với công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19; nâng cao hơn nữa chất lượng công tác, phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu nghiệp vụ của Ngành, của Quốc hội giao.

- Đề cao trách nhiệm, bám sát, nắm chắc quá trình điều tra; chủ động, kịp thời đề ra yêu cầu điều tra có chất lượng để Cơ quan điều tra tiến hành điều tra đúng hướng, toàn diện; bảo đảm các quyết định, phê chuẩn của VKS có căn cứ, đúng pháp luật. Phối hợp với Cơ quan ANĐT đẩy nhanh tiến độ xử lý, điều tra, giải quyết các vụ án xâm phạm an ninh quốc gia, các vụ án nhạy cảm về chính

trị, đối ngoại, dư luận xã hội quan tâm; trường hợp phức tạp, nhạy cảm hoặc theo quy định của Đảng, của Ngành, VKS địa phương phải báo cáo trực tiếp cấp ủy, VKS cấp trên trước khi khởi tố, xử lý. Khi phát hiện Cơ quan điều tra tiến hành điều tra không đúng thẩm quyền thì yêu cầu Cơ quan điều tra đề nghị VKS ra quyết định chuyển vụ án; nếu Cơ quan điều tra không đề nghị thì VKS kiên quyết ra quyết định chuyển vụ án cho CQĐT có thẩm quyền giải quyết.

- Kiểm sát viên phải xây dựng kế hoạch thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra; trường hợp vụ án có nhiều Kiểm sát viên, Kiểm tra viên tham gia, phải phân công nhiệm vụ cụ thể, dự kiến các hoạt động của VKS tác động đến hoạt động điều tra và thời gian thực hiện. Tham gia 100% các hoạt động khám xét, đối chất, nhận dạng, nhận biết giọng nói, thực nghiệm điều tra; tăng cường trực tiếp tiến hành các hoạt động điều tra, nhất là hoạt động hỏi cung, lấy lời khai; đặc biệt là các vụ án về an ninh chính trị khi xét phê chuẩn lệnh, quyết định của CQĐT thấy tài liệu, chứng cứ chưa bảo đảm; có dấu hiệu oan, sai, bỏ lọt tội phạm, quá trình điều tra có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc khi quyết định truy tố thấy tài liệu, chứng cứ chưa vững chắc. Lãnh đạo đơn vị thường xuyên kiểm tra tiến độ thực hiện để đôn đốc, nhắc nhở, giải quyết các khó khăn, vướng mắc.

- Thực hiện nghiêm quy định tại khoản 5, Điều 88 Bộ luật TTHS năm 2015, yêu cầu CQĐT chuyển đầy đủ, đúng thời hạn các tài liệu điều tra cho VKS; Kiểm sát viên phải nghiêm túc thực hiện việc đóng dấu bút lục, sao lưu tài liệu theo đúng quy định. Chủ động thực hiện các hoạt động số hóa hồ sơ vụ án, báo cáo, đề xuất bằng sơ đồ hóa và việc ghi âm, ghi hình theo Thông tư liên tịch số 03/2018/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BQP hướng dẫn về trình tự, thủ tục thực hiện ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh; sử dụng, bảo quản, lưu trữ kết quả ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh trong quá trình điều tra, xét xử.

- Kiểm sát chặt chẽ việc áp dụng các biện pháp ngăn chặn theo quy định của Bộ luật TTHS năm 2015; không để xảy ra việc lạm dụng biện pháp bắt, giam, giữ. Quản lý chặt chẽ thời hạn điều tra, truy tố, tạm giữ, tạm giam; không để xảy ra việc quá hạn hoặc tạm giữ, tạm giam không có lệnh; tuyệt đối không để xảy ra vi phạm Điều 377 BLHS.

- Quá trình giải quyết vụ án, phải làm rõ hành vi, động cơ, mục đích phạm tội; thế lực đứng sau chỉ đạo, cung cấp tiền, phương tiện; chủ động yêu cầu giám định tài liệu, thu thập chứng cứ vật chất (tài liệu, dữ liệu điện tử,...) để chứng minh hành vi phạm tội; trường hợp cần thiết Kiểm sát viên phải cùng Điều tra viên phối hợp để hỏi rõ các vấn đề liên quan kết luận giám định đối với các vụ án về an ninh quốc gia; nghiên cứu kỹ hồ sơ để quyết định việc khởi tố, áp dụng biện pháp ngăn chặn (diện, đối tượng,...).

- Đối với các vụ án có yếu tố nước ngoài, cần phối hợp, yêu cầu Cơ quan điều tra thực hiện đúng những quy định tại các Công ước quốc tế mà Việt Nam đã

ký kết hoặc tham gia, các quy định của pháp luật Việt Nam về việc giải quyết các vụ án có yếu tố nước ngoài, không để xảy ra sai sót, vi phạm dẫn đến khiếu kiện Nhà nước Việt Nam. Trường hợp cần tương trợ tư pháp thì thực hiện theo nội dung, quy trình, thủ tục tương trợ tư pháp về hình sự; nội dung yêu cầu tương trợ tư pháp phải cụ thể, rõ ràng.

- Truy tố đúng thời hạn, tội danh, khung hình phạt; không để xảy ra truy tố oan, sai, bỏ lọt tội phạm; việc áp dụng, thay đổi, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn trong giai đoạn truy tố đúng pháp luật, không để xảy ra sai sót dẫn đến xâm phạm quyền con người, quyền công dân, nhất là với các đối tượng có nhân thân đặc biệt (người nước ngoài, nhân sỹ, trí thức, chức sắc tôn giáo,...). Trường hợp cần thiết, trước khi truy tố, Viện kiểm sát phối hợp với cơ quan tố tụng địa phương hợp liên ngành, báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Cấp ủy địa phương và lãnh đạo VKSND tối cao theo đúng Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị.

- Việc xây dựng cáo trạng, văn bản pháp lý khác trong các vụ án xâm phạm an ninh quốc gia cần viết ngắn gọn, tránh phân tích dài dòng, hạn chế trích dẫn nguyên văn các nội dung của kết luận giám định, nội dung tài liệu bí mật Nhà nước, tránh việc các đối tượng lợi dụng để tuyên truyền, xuyên tạc tại phiên tòa. Thực hiện sơ đồ hóa hành vi phạm tội trong các vụ án nhiều nội dung, nhiều bị can.

- Trong công tác THQCT, KSXX sơ thẩm: Kiểm sát viên được phân công phải nghiên cứu kỹ hồ sơ, quy trình nghiệp vụ; chuẩn bị kỹ dự thảo luận tội, đề cương thẩm vấn, dự kiến tình huống tranh tụng tại phiên tòa, việc công bố tài liệu, chứng cứ bằng hình ảnh tại phiên tòa (nếu thấy phù hợp). Khi xét xử các vụ án xâm phạm an ninh quốc gia, Viện kiểm sát chủ động phối hợp với cơ quan Công an, Tòa án để chuẩn bị tốt Kế hoạch xét xử, lựa chọn thời điểm xét xử, hình thức xử kín hay công khai để đáp ứng yêu cầu pháp luật và chính trị. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên làm rõ nội dung cáo trạng truy tố, phản biện lại luận điệu tuyên truyền chống Nhà nước (nếu có), phát huy tính giáo dục, răn đe, phòng ngừa tội phạm. Sau khi xét xử, Kiểm sát viên phải kiểm sát chặt chẽ biên bản phiên tòa, bản án; khi có căn cứ kịp thời đề xuất kiến nghị, kháng nghị; chú trọng nâng cao số lượng, chất lượng kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát ngang cấp.

- Thực hiện đúng Quyết định số 314/QĐ-VKSTC ngày 05/7/2018 của VKSND tối cao ban hành Quy chế phối hợp giữa VKS cấp trên và VKS cấp dưới trong việc giải quyết vụ án hình sự do VKS cấp trên thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra và truy tố, phân công cho VKS cấp dưới thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử sơ thẩm.

- Quản lý và kiểm sát chặt chẽ các vụ án, bị can đình chỉ, tạm đình chỉ điều tra. Đánh giá từng vụ án, bị can đình chỉ điều tra do không phạm tội, đình



chỉ miễn trách nhiệm hình sự; phối hợp Điều tra viên xác minh căn cứ tạm đình chỉ, nếu có căn cứ phải yêu cầu Cơ quan điều tra phục hồi ngay theo Thông tư liên tịch số 01/2020. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Hướng dẫn số 33/HD-VKSTC ngày 30/11/2018 của VKSND tối cao về công tác quản lý, kiểm tra và báo cáo đánh giá việc đình chỉ điều tra, đình chỉ vụ án, bị can do không phạm tội và đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự theo Điều 29 Bộ luật Hình sự.

- Tăng cường kiến nghị khắc phục vi phạm trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Kiến nghị phòng ngừa thiếu sót sơ hở trong quản lý nhà nước làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị, an ninh kinh tế, an ninh xã hội.

3. Công tác quản lý, hướng dẫn, chỉ đạo và kiểm tra nghiệp vụ đối với Viện kiểm sát cấp huyện

VKSND cấp tỉnh phải phân công Phòng nghiệp vụ, Kiểm sát viên chuyên trách theo dõi, quản lý địa bàn, lĩnh vực, loại tội và nắm chắc thông tin, tình hình an ninh chính trị tại từng địa phương, đơn vị được theo dõi, quản lý; hướng dẫn VKSND cấp huyện chủ động nắm, xử lý và báo cáo kịp thời các vụ việc; chú trọng công tác dự báo tình hình vi phạm, tội phạm thuộc lĩnh vực an ninh quốc gia, đặt biệt là ở những địa bàn trọng điểm, địa bàn tiềm ẩn nguy cơ xảy ra điểm nóng, phức tạp về an ninh, trật tự để tập trung chỉ đạo, định hướng giải quyết; kịp thời tham mưu với VKSND tối cao để chỉ đạo kịp thời.

Thực hiện nghiêm túc Quy định về công tác hướng dẫn, giải đáp vướng mắc về pháp luật, nghiệp vụ; báo cáo thỉnh thị, trả lời thỉnh thị trong ngành Kiểm sát nhân dân ban hành kèm theo Quyết định số 599/QĐ-VKSTC ngày 06/12/2019 của VKSND tối cao; tăng cường trả lời thỉnh thị, hướng dẫn nghiệp vụ, kiểm tra văn bản pháp lý của VKS cấp huyện. Đối với những vụ việc đặc biệt nghiêm trọng, dư luận xã hội quan tâm hoặc có nguy cơ xảy ra điểm nóng, Lãnh đạo VKS cấp tỉnh trực tiếp hướng dẫn, chỉ đạo.

Thông qua công tác hướng dẫn, chỉ đạo VKS cấp huyện trong lĩnh vực được giao, Phòng nghiệp vụ kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, những vi phạm, thiếu sót để ban hành văn bản hướng dẫn, thông báo rút kinh nghiệm hoặc phản ánh về VKSND tối cao (qua Vụ 1) để được hướng dẫn, chỉ đạo kịp thời.

4. Chế độ thông tin, báo cáo

- Chấp hành nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo Quyết định số 279/QĐ-VKSTC ngày 01/8/2017 và Quyết định 599/QĐ-VKSTC ngày 06/12/2019 của Viện trưởng VKSND tối cao. Hàng tháng, VKSND cấp tỉnh phải báo cáo đầy đủ, kịp thời số lượng các vụ án xâm phạm an ninh quốc gia và các vụ án về tội phạm khác do Cơ quan ANĐT Công an cấp tỉnh thụ lý điều tra trong đó *phải tách riêng tình hình tội phạm, số liệu các vụ án xâm phạm an*

ninh quốc gia và tội phạm khác để Vụ 1 tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo VKSND tối cao theo yêu cầu.

- VKSND cấp tỉnh chủ động và phối hợp với Vụ 1 VKSND tối cao để thực hiện các nhiệm vụ đã nêu ở Mục 1 Hướng dẫn này; Vụ 1 có kế hoạch cụ thể đối với từng nhiệm vụ để triển khai thực hiện trong toàn Ngành. Trong Quý I và Quý III/2021, Vụ 1 sẽ tổ chức kiểm tra việc thực hiện chuyên đề “*Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc áp dụng các biện pháp bắt, tạm giữ, tạm giam trong giai đoạn điều tra, truy tố*” và công tác giải quyết các vụ án, vụ việc về an ninh quốc gia tại một số đơn vị VKSND địa phương.

5. Tổ chức thực hiện

Căn cứ Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 27/12/2021 về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2022, Kế hoạch số 01/KH-VKSTC ngày 30/12/2021 của Viện trưởng VKSND tối cao về nhiệm vụ công tác trọng tâm năm 2022 và Hướng dẫn này, Phòng nghiệp vụ Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh xây dựng Chương trình công tác của đơn vị, hướng dẫn VKS cấp huyện để hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị báo cáo kịp thời về VKSND tối cao (Vụ 1) để chỉ đạo giải quyết. / *Se*

Nơi nhận:

- Đ/c Lê Minh Trí, Viện trưởng VKSNDTC (để báo cáo);
- Đ/c Nguyễn Quang Dũng, Phó Viện trưởng VKSNDTC (để báo cáo);
- VKSND các tỉnh, TP trực thuộc TW (để thực hiện);
- Văn phòng VKSND tối cao (để theo dõi);
- Các đ/c Lãnh đạo Vụ;
- Các Phòng thuộc Vụ;
- Lưu VT, Vụ 1.

**TL.VIỆN TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ THỰC HÀNH QUYỀN CÔNG TỐ
VÀ KIỂM SÁT ĐIỀU TRA ÁN AN NINH**



Nguyễn Tiến Sơn

